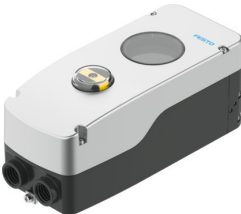


Bộ điều khiển vị trí CMSH-

Số bộ phận: 8148076

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Cấu trúc xây dựng	bộ điều chỉnh vị trí kỹ thuật số, điện khí nén
Nguyên tắc vận hành	tác động kép tác động đơn lẻ
Các đặc điểm kết cấu	Vị trí an toàn - đầu ra khí nén đóng Đầu ra khí nén an toàn 2 được thoát khí Đầu ra khí nén an toàn 4 điều áp
Vị trí lắp đặt	bất kì
Kiểu gắn	với phụ kiện theo VDI/VDE 3845 theo VDI/VDE 3847-2
Nguyên tắc đo Hệ thống đo quãng đường	Biến trở bên ngoài
Phạm vi phát hiện	0 °...115 °
Hiển thị	Màn hình LCD, có thể xoay 90° thông qua phần mềm
Thời gian chu kỳ	20 ms
Chiều cao vận hành định mức	<= 2000 m NHN
Công suất đầu vào tối đa Pi	xem chứng nhận ATEX xem chứng nhận IECEx
Điện áp đầu vào tối đa Ui	xem chứng nhận ATEX xem chứng nhận IECEx
Dòng điện đầu vào tối đa Ii	xem chứng nhận ATEX xem chứng nhận IECEx
công suất bên trong hiệu quả Ci	xem chứng nhận ATEX xem chứng nhận IECEx
Cảm ứng bên trong hiệu dụng Li	xem chứng nhận ATEX xem chứng nhận IECEx
Danh mục quá áp	II
Áp suất vận hành	0.14 MPA...0.8 MPA 1.4 bar...8 bar 20.3 psi...116 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Không thể hoạt động bằng dầu
Hiệu suất không khí ở $\Delta p = 6 \text{ bar}$	270 l/ph...380 l/ph
Lưu ý về hiệu suất không khí	Tùy thuộc vào các phụ kiện cụ thể bổ sung

Đặc tính	Giá trị
Cổng nối khí nén	G1/4 1/4 NPT
Đồng hồ đo áp suất kết nối	G1/8 1/8 NPT
Chống phân cực	có
Điện trở kết nối	3 kOhm...80 kOhm
Các đầu vào analog, dải tín hiệu	4 - 20 mA với HART
Đầu vào tương tự, trở kháng đầu vào	480 ôm ở 20 mA
Đầu vào tương tự, chống quá tải	<65 mA
Đầu vào tương tự, cách ly điện	có
Các đầu ra analog, dải tín hiệu	4 - 20 mA
Đầu ra tương tự, nguyên lý hoạt động	Nguồn điện điều chỉnh với nguồn cung cấp bên ngoài
Đầu ra tương tự, điện áp cung cấp	24 V
Đầu ra tương tự, chống phân cực	có
Đầu ra tương tự, khả năng chống ngắn mạch	có
Đầu ra tương tự, khả năng chống quá tải	có
Đầu ra tương tự, cách ly điện	có
Đường đặc trưng đầu vào	1x theo IEC 61131-2, loại 3 2x theo IEC 61131-2, loại 3
Đầu vào kỹ thuật số, bảo vệ phân cực ngược	có
Các đầu vào kỹ thuật số, cách ly điện	có
Đầu vào kỹ thuật số, khả năng chống quá tải	33 V
Đầu ra kỹ thuật số, điện áp cung cấp	8,2 V 24 V
Đầu ra kỹ thuật số, bảo vệ ngắn mạch	có
Đầu ra kỹ thuật số, độ chống quá tải	có, <30V
Đầu ra kỹ thuật số, cách ly điện	có
Cổng nối điện 1, chức năng	Đầu vào tương tự Đầu vào kỹ thuật số cảm biến góc/đường dẫn bên ngoài
Bộ kết nối cáp	2x 1/2 NPT 2x M20x1,5
Chiều dài dây dẫn tối đa	30 m đối với cảm biến vị trí bên ngoài được che chắn
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...80 °C
Lưu ý về nhiệt độ môi trường	Màn hình: -30 - 80 °C
Nhiệt độ bảo quản	-40 °C...80 °C
lớp khí hậu	1K5 theo EN 60721 để lưu trữ 4K3 theo EN 60721 để hoạt động
Mức độ bảo vệ	IP66 IP67
chống sốc	Kiểm tra va đập với mức độ nghiêm trọng 1 theo FN 942017-5 và EN 60068-2-27
Khả năng chống rung	Kiểm tra bộ gá vận chuyển với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-4 và EN 60068-2-6
Giấy phép	Dấu RCM
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX) theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo quy định UK EX theo các quy định UK RoHS
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Db (BR) EPL Db (GB) EPL Db (IEC-EX) EPL GB (BR) EPL Gb (GB) EPL Gb (IEC-EX)
Vật liệu vỏ	Nhôm, sơn tĩnh điện

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu trục	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu khớp nối	thép hợp kim không gỉ
Vật liệu vít	Thép mạ, kẽm
Vật liệu của phốt	EPDM NBR VMQ
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
trọng lượng sản phẩm	2045 g...2820 g